

Số: 217/TB-LH

Quận 10, ngày 07 tháng 10 năm 2024

THÔNG BÁO

Về các khoản thu trong Năm học 2024 - 2025

Căn cứ Nghị quyết số 12/2024/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập từ năm học 2024 – 2025 và các năm học tiếp theo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh từ năm học 2024 – 2025;

Căn cứ văn bản số 5307/SGDĐT-KHTC ngày 26 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2024 – 2025 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ công văn số 869/PGDDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 10 về việc xây dựng Kế hoạch hoạt động, dự toán thu-chi và đề xuất mức thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục và các khoản thu khác năm học 2024 – 2025.

Căn cứ nội dung thống nhất dự kiến các khoản thu cho năm học 2024-2025 trong phiên họp Cha – mẹ học sinh nhà trường vào đầu năm học 2024 – 2025 ngày 06 tháng 10 năm 2024;

Trường THCS Lạc Hồng xin thông báo đến quý phụ huynh về các khoản thu của năm học 2024 - 2025 như sau:

1. Thu học phí nhà nước

STT	Nội dung thu	Mức thu tại trường	Ghi chú
1	Học phí	60.000 đồng/học sinh/tháng	

2. Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục

STT	Nội dung thu	Mức thu tại trường	Ghi chú
1	Dịch vụ tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú	300.000 đồng/học sinh/tháng	Học sinh có bán trú
2	Dịch vụ khám sức khỏe học sinh ban đầu	40.000 đồng/học sinh/năm	
3	Dịch vụ sử dụng máy lạnh của lớp học có máy lạnh (tiền điện, chi phí bảo trì máy lạnh)	35.000 đồng/học sinh/tháng	
4	Dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số (Vietshool)	200.000 đồng/học sinh/năm	

3. Các khoản thu tổ chức các hoạt động giáo dục khác

STT	Nội dung thu	Mức thu tại trường	Ghi chú
1	Tiền tổ chức 2 buổi/ngày	200.000 đồng/học sinh/tháng	Học sinh có bán trú
2	Tiền tổ chức dạy tăng cường môn ngoại ngữ	200.000 đồng/học sinh/tháng	Học sinh các lớp tiếng Anh tăng cường
3	Tiền tổ chức các lớp năng khiếu (TD tự chọn: Bóng đá, bóng bàn, bóng rổ)	220.000 đồng/học sinh/học kỳ	

4	Tiền tổ chức các lớp năng khiếu (học bơi)	300.000 đồng/học sinh/học	
5	Tiền tổ chức các lớp năng khiếu (CLB Văn hóa: Toán – Văn – Tiếng Anh)	300.000 đồng/học sinh/tháng	Học sinh khối 9
6	Tiền tổ chức dạy kỹ năng sống	60.000 đồng/học sinh/tháng	
7	Tiền tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài	190.000 đồng/học sinh/tháng	
8	Tiền tổ chức giáo dục Stem	130.000 đồng/học sinh/tháng	Học sinh các lớp có học Stem
9	Tiền tổ chức chương trình học ngoại ngữ thông qua môn Toán và khoa học	800.000 đồng/học sinh/tháng	Học sinh lớp Ismart

4. Các khoản thu tổ chức các hoạt động giáo dục thực hiện theo Đề án

STT	Nội dung thu	Mức thu tại trường	Ghi chú
1	Tiền tổ chức học các lớp theo Đề án (Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho HS phổ thông TPHCM theo định hướng chuẩn Quốc tế, giai đoạn 2021-2030)	65.000 đồng/học sinh/tháng	HS học Tin học theo Đề án
	Tiền học liệu và tài khoản học Tin học theo đề án	500.000 đồng/học sinh/năm	

5. Các khoản thu cho cá nhân học sinh

STT	Nội dung thu	Mức thu tại trường	Ghi chú
1	Tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú	200.000 đồng/học sinh/năm	Học sinh có bán trú
2	Tiền suất ăn trưa bán trú	35.000 đồng/học sinh/ ngày	Học sinh có bán trú
3	Tiền BHYT học sinh	884.520 đồng/học sinh/năm	
4	Tiền BHTN học sinh	35.000 đồng/học sinh/năm	Tự nguyện

Nơi nhận:

- Lưu: VT



TRƯỜNG
TRUNG HỌC CƠ SỞ
LẠC HỒNG
Vũ Thị Kim Chung